

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Giao thông vận tải tại Tờ trình số 123/TTr-SGTVT ngày 16/6/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành (02 TTHC cấp tỉnh) và phê duyệt quy trình nội bộ thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đăng kiểm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình.

*(Chi tiết tại Phụ lục I Danh mục và Quy trình nội bộ tại Phụ lục II kèm theo)*

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của TTHC tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC (địa chỉ: [csdl.dichvucong.gov.vn](http://csdl.dichvucong.gov.vn)); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: [dichvucong.hoabinh.gov.vn](http://dichvucong.hoabinh.gov.vn)), Trang Thông tin điện tử Sở Giao thông vận tải (địa chỉ: [sogiaothong.hoabinh.gov.vn](http://sogiaothong.hoabinh.gov.vn)) Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ: [vpubnd.hoabinh.gov.vn](http://vpubnd.hoabinh.gov.vn)).

**Điều 2.** Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh theo quy định.

**Giao Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Đồng bộ đầy đủ, kịp thời dữ liệu TTHC tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan căn cứ quy trình tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định. Thời gian chậm nhất ngày 23/6/2023.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK (ThH.03b)

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Khánh**

**Phụ lục I****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÒA BÌNH***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)***Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

| STT | Tên TTHC/Mã TTHC  | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện                     | Phí, lệ phí (nếu có) | Tiếp nhận qua dịch vụ BCCI |             | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung  |
|-----|---|---|--|----------------------|----------------------------|-------------|--|
|     |   |   |  |                      | Tiếp nhận                  | Trả kết quả |  |
| 1   | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới<br>1.001322.000.00.00.<br>H28 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế;</li> <li>- Nếu kết quả kiểm tra, đánh giá đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để tổ</li> </ul> | Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh | Không có             | x                          | x           | Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới |

|   |   |  |  |          |   |   |  |
|---|---|--|--|----------|---|---|--|
|   |   | chức thành lập đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.   |  |          |   |   |  |
| 2 | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới<br>1.001296.000.00.00.<br>H28 | <p>- Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị;</p> <p>- Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động:</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Sở Giao thông vận tải thực hiện kiểm tra, đánh giá nội dung thay đổi.</p> <p>+ Nếu đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt</p> | Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh | Không có | x | x | Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  | động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại. |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|

**Phụ lục II****QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG GIẢI QUYẾT TTHC LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÒA BÌNH***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

| TT | Tên thủ tục hành chính/Mã hồ sơ TTHC  | Thời gian giải quyết  | Trình tự thực hiện theo cơ chế một cửa (ngày) |  |                            |  |
|----|---|---|---|--|----------------------------|--|
|    |   |   | Tiếp nhận hồ sơ (B1: Tiếp nhận hồ sơ)         | Phòng tiếp nhận (B2: Thời gian giải quyết hồ sơ)               | Lãnh đạo ký (B3: ký duyệt) | Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh/ (B4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh) |
| *  | THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH   |   |   |  |                            |  |
| 1  | Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới<br>1.001322.000.00.00.H28     | 08 ngày làm việc  | 0,5 ngày                                      | Phòng Quản lý Vận tải,<br>Phương tiện và Người lái<br>6,5 Ngày | 0,5 ngày                   | 0,5 ngày   |
| 2  | Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới<br>1.001296.000.00.00.H28 | Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng:<br>05 ngày làm việc | 0,5 ngày                                      | Phòng Quản lý Vận tải,<br>Phương tiện và Người lái<br>3,5 Ngày | 0,5 ngày                   | 0,5 ngày   |
|    |   | Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi   | 0,5 ngày                                      | Phòng Quản lý Vận tải,   | 0,5 ngày                   | 0,5 ngày   |

|  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  | <p>về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động 08 ngày làm việc</p> |  | <p>Phương tiện và Người lái 6,5 Ngày</p> |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|

## **Phần II.**

### **NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH HÒA BÌNH**

*(Kèm theo Quyết định số:           /QĐ-UBND ngày    /6/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

---

#### **1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới**

##### **1.1. Trình tự thực hiện:**

###### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

- Đơn vị đăng kiểm có nhu cầu lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới gửi về Sở Giao thông vận tải qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

###### **b) Giải quyết TTHC:**

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, nếu hồ sơ đầy đủ và phù hợp theo quy định, Sở Giao thông vận tải thông báo cho tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm về thời gian kiểm tra, đánh giá thực tế đơn vị đăng kiểm. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, không phù hợp theo quy định, Sở Giao thông vận tải phải thông báo cho tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do;

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế. Kết quả đánh giá được lập thành Biên bản theo mẫu quy định. Nếu đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới với mã số đơn vị đăng kiểm trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.

##### **1.2. Cách thức thực hiện:**

- Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả được thực hiện trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức trực tuyến đến Sở Giao thông vận tải qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

##### **1.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

###### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị kiểm tra cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới theo mẫu quy định;

- Danh sách trích ngang nhân lực của đơn vị kèm theo các hồ sơ sau: Quyết định bổ nhiệm lãnh đạo đơn vị đăng kiểm; quyết định bổ nhiệm đối với phụ trách bộ phận kiểm định; bản sao được chứng thực hợp đồng lao động theo quy định, quyết định tuyển dụng hoặc tiếp nhận đối với đăng kiểm viên, nhân viên nghiệp vụ và các văn bằng, chứng chỉ được chứng thực của từng cá nhân;



- Bản đối chiếu các quy định về cơ sở vật chất, dây chuyền kiểm định theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;

- Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể và mặt bằng nhà xưởng có bố trí dây chuyền và thiết bị kiểm tra;

- Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền của địa phương (bản sao có chứng thực hoặc bản chính để đối chiếu).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

#### **1.4. Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kiểm tra, đánh giá, Sở Giao thông vận tải tiến hành kiểm tra, đánh giá thực tế;

- Nếu kết quả kiểm tra, đánh giá đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để tổ chức thành lập đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.

#### **1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.**

#### **1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

#### **1.7. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới với mã số đơn vị đăng kiểm.

#### **1.8. Phí, lệ phí, giá: Không có.**

#### **1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

#### **1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Tổ chức đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, cơ cấu tổ chức, nhân lực theo quy định tại Nghị định số 139/2018/NĐ-CP và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đơn vị đăng kiểm do Bộ Giao thông vận tải ban hành được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới;
- Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.

**Mẫu đề nghị kiểm tra cấp/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động  
kiểm định xe cơ giới**

**TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN<sup>1</sup>**  
**TÊN TỔ CHỨC/ĐƠN VỊ**  
**ĐĂNG KIỂM<sup>2</sup>**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  
**NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

...<sup>3</sup>..., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU**  
**KIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH XE CƠ GIỚI**

Kính gửi: .....<sup>4</sup> .....

*Căn cứ Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.*

1. Tên tổ chức/đơn vị đăng kiểm: .....
  2. Địa chỉ: .....
  3. Số điện thoại (Fax): .....
  4. Đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới cho:.....
  5. Lý do<sup>5</sup>:...<sup>6</sup>..... cam kết những nội dung trên là đúng.
- Hồ sơ<sup>7</sup> gửi kèm (01 bộ) gồm:

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ....;
- Lưu ....

**TỔ CHỨC/ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

<sup>1</sup> Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

<sup>2</sup> Tên đơn vị đề nghị kiểm tra, cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

<sup>3</sup> Địa danh.

<sup>4</sup> Cơ quan thực hiện cấp/cấp lại Giấy chứng nhận.

<sup>5</sup> Đối với trường hợp cấp lại.

<sup>6</sup> Tên tổ chức/đơn vị đăng kiểm.

<sup>7</sup> Ghi rõ thành phần hồ sơ gửi kèm theo (quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định này).

## **2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới**

### **2.1. Trình tự thực hiện:**

#### **a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Đơn vị đăng kiểm có nhu cầu lập 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới gửi về Sở Giao thông vận tải qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới được cấp lại trong các trường hợp sau:

- Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng;

- Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động.

#### **b) Giải quyết TTHC:**

- Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng thì đơn vị đăng kiểm gửi văn bản đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đến Sở Giao thông vận tải. Sở Giao thông vận tải căn cứ hồ sơ lưu để cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị (trong đó có ghi chú giấy chứng nhận này thay thế cho giấy chứng nhận đã cấp bị mất, hỏng).

- Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động thì phải thông báo cho Sở Giao thông vận tải (kèm theo bản đối chiếu các quy định về cơ sở vật chất, dây chuyền kiểm định theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia). Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Sở Giao thông vận tải thực hiện kiểm tra, đánh giá nội dung thay đổi. Nếu đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.

### **2.2. Cách thức thực hiện:**

- Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả được thực hiện trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức trực tuyến đến Sở Giao thông vận tải qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.

### **2.3 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

#### **a) Thành phần hồ sơ:**

- Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng: văn bản đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

- Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động: thông báo cho Sở Giao thông vận tải (kèm theo bản đối chiếu các quy định về cơ sở vật chất, dây chuyền kiểm định theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia).

#### **b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

### **2.4. Thời hạn giải quyết:**

- Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới bị mất, bị hỏng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị;

- Trường hợp đơn vị đăng kiểm xe cơ giới có sự thay đổi về vị trí, mặt bằng, xưởng kiểm định, bố trí dây chuyền kiểm định khác với hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới đã được cấp hoặc thay đổi về thiết bị kiểm tra làm ảnh hưởng đến số lượng dây chuyền kiểm định được hoạt động:

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo, Sở Giao thông vận tải thực hiện kiểm tra, đánh giá nội dung thay đổi.

+ Nếu đạt yêu cầu thì cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới trong thời hạn 05 ngày làm việc; nếu kết quả kiểm tra, đánh giá không đạt yêu cầu thì Sở Giao thông vận tải phải thông báo bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc để đơn vị đăng kiểm khắc phục và tiến hành kiểm tra, đánh giá lại.

### **2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.**

### **2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải;  
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải;

- Cơ quan phối hợp: Không có.

### **2.7. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

### **2.8. Phí, lệ phí, giá: Không có.**

**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Đề nghị kiểm tra, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

**2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Tổ chức đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, cơ cấu tổ chức, nhân lực theo quy định tại Nghị định số 139/2018/NĐ-CP và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đơn vị đăng kiểm do Bộ Giao thông vận tải ban hành được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

**2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới;

- Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.

**Mẫu đề nghị kiểm tra cấp/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động  
kiểm định xe cơ giới**

**TÊN CQ, TC CHỦ QUẢN<sup>1</sup>**  
**TÊN TỔ CHỨC/ĐƠN VỊ**  
**ĐĂNG KIỂM<sup>2</sup>**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**  
**NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../.....

...<sup>3</sup>..., ngày ..... tháng ..... năm .....

**ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT  
ĐỘNG KIỂM ĐỊNH XE CƠ GIỚI**

Kính gửi: .....<sup>4</sup>.....

*Căn cứ Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới; Nghị định số 30/2023/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 139/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.*

1. Tên tổ chức/đơn vị đăng kiểm: .....
  2. Địa chỉ: .....
  3. Số điện thoại (Fax): .....
  4. Đề nghị cấp/cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới cho:.....
  5. Lý do<sup>5</sup>:.....<sup>6</sup>..... cam kết những nội dung trên là đúng.
- Hồ sơ<sup>7</sup> gửi kèm (01 bộ) gồm:

.....

.....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- ....;
- Lưu ....

**TỔ CHỨC/ĐƠN VỊ ĐĂNG KIỂM**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

<sup>1</sup> Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

<sup>2</sup> Tên đơn vị đề nghị kiểm tra, cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới.

<sup>3</sup> Địa danh.

<sup>4</sup> Cơ quan thực hiện cấp/cấp lại Giấy chứng nhận.

<sup>5</sup> Đối với trường hợp cấp lại.

<sup>6</sup> Tên tổ chức/đơn vị đăng kiểm.

<sup>7</sup> Ghi rõ thành phần hồ sơ gửi kèm theo (quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định này).